

Bản án số:10/2019/HS-ST
Ngày 26-3-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Đinh Hữu Hường

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Ngọc Hải

Ông Nguyễn Xuân Tuất

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Hương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà: Bà Lê Thị Kiều Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 11/2019/TLST-HS ngày 31 tháng 01 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2019 đối với bị cáo:

NXC, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1979, tại Hải Phòng. Địa chỉ: Số nhà 190, khu dân phố 1, thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông B và bà C; có vợ là D và có 01 con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 20/11/2018; có mặt.

- Người làm chứng:

1. Ông E; vắng mặt.

2. Ông F; vắng mặt.

3. Ông G; vắng mặt.

4. Ông H; vắng mặt.

5. Bà I; vắng mặt.

6. Ông J. vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 02/4/2018, K là nhân viên điều độ cảng L, trụ sở: Số 602 đường M, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng đang đứng nói chuyện với ông H (nhân viên bảo vệ cảng L) tại sân cảng thì ông O (nhân viên dịch vụ bảo vệ P làm việc tại cảng L) đi bộ từ khu vực cầu cảng thuộc đế cầu số 2 đến. Do bức tức với K vì trước đó K đã nói với mọi người là ông O ngủ trong ca trực nên ông O đã xông tới dùng tay túm, đẩy cổ K và nói “sao mày bảo tao ngủ gật”, K dùng chân đá ông O nhưng được ông H can ngăn nên ông O đi bộ về phía chót gác của mình. Đến khoảng 18 giờ 20 phút cùng ngày, ông O đi bộ ra khu vực đối diện cửa phụ nhà điều hành của cảng thì gặp ông E (Đội trưởng Đội bảo vệ cảng). Ông E hỏi ông O lý do vì sao ông O và K xảy ra xô xát? Lúc này, K chạy từ khu nhà điều hành cảng đến chỗ ông O và ông E đang đứng rồi dùng tay chân đấm, đá về phía ông O nhưng được ông E can ngăn nên K quay ra định bỏ đi. Cùng lúc đó, NXC (nhân viên dịch vụ bảo vệ P làm việc cảng L) xuất hiện. Vì muốn bênh ông O nên NXC đã dùng tay phải đấm một nhát trúng vùng vai trái của K. Thấy thế, ông O cũng xông vào dùng tay đánh K, K đánh lại. Trong lúc xô xát, K đã dùng tay phải đấm trúng một nhát vào vùng thái dương trái của ông O khiến ông O bị ngã ngửa xuống sân. Ngay sau đó, được mọi người can ngăn nên K và ông O về vị trí làm việc. Khoảng 6 giờ ngày hôm sau (ngày 03/4/2018), ông F (nhân viên bảo vệ cảng) phát hiện ông O nằm bất tỉnh tại sân gần phòng bảo vệ nơi vị trí ông O trực trong tư thế nằm sấp, vùng miệng và mũi có máu nên đã cùng mọi người đưa ông O đi cấp cứu tại bệnh viện F. Đến 13 giờ 15 phút ngày 04/4/2018 ông O đã tử vong.

Tại Kết luận giám định số 86/2018 - GĐPY ngày 20/4/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: “*Thương tích được nêu trong biên bản khám nghiệm tử thi, trong đó vùng thái dương trái có chấn thương làm chảy máu não, chấn thương có đặc điểm do vật tày tác động; nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não/người có bệnh xơ gan*”.

Tại Cáo trạng số: 03/CT-VKS-HB ngày 28/01/2019 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng truy tố bị cáo NXC về tội Gây rối trật tự công cộng theo khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã truy tố và thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo là đúng người, đúng tội.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng thực hành quyền công tố luận tội và tranh luận: Giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo NXC về tội Gây rối trật tự công cộng như nội dung Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo mức án từ 09 đến 12 tháng Cải tạo không giam giữ và miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo; bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Đối với bị can K do sức khỏe yếu nên căn cứ vào Kết luận giám định số 03/2019/TTBL ngày 07/01/2019 của Trung tâm Pháp y Hải phòng, ngày 28/01/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã ra quyết định tách vụ án, quyết định tạm đình chỉ vụ án và tạm đình chỉ vụ án đối với bị can để chữa bệnh, khi sức khỏe bị can phục hồi sẽ xử lý sau.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình, mong muốn được sửa chữa lỗi lầm và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

- Về thủ tục tố tụng:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hồng Bàng, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng khác trong vụ án không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

- Về nhận định các tình tiết của vụ án:

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa thống nhất và phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với hình ảnh thu giữ từ Camera tại hiện trường, lời khai người làm chứng, biên bản khám nghiệm tử thi, các bản kết luận giám định về nguyên nhân chết, về cơ chế hình thành thương tích của bị hại và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có cơ sở xác định: Khoảng 18 giờ 20 phút ngày 02/4/2018, tại sân cảng L; trụ sở: Số 602 M, phường M, quận N, thành phố Hải Phòng trong lúc K và ông O đang mâu thuẫn, thì NXC xuất hiện. Lẽ ra NXC phải can ngăn nhưng NXC không những không can ngăn mà còn có hành động đâm K dẫn đến các bên xảy ra xô xát và K đã dùng tay đâm ông O bị thương sau đó đã tử vong. Căn cứ vào Kết luận giám định số 86/2018 - GĐPY ngày 20/4/2018 của

Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét và tranh tụng công khai tại phiên tòa, nguyên nhân dẫn đến cái chết của ông O là do K gây nên. Bởi vậy, hành vi của bị cáo đã gây hậu quả nghiêm trọng dẫn đến chết người, ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Nên đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo đã cấu thành tội Gây rối trật tự công cộng, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 318 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[3] Tính chất vụ án tuy ít nghiêm trọng, nhưng hành vi của bị cáo đã gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Bởi vậy, việc truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo là cần thiết.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về nhân thân và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại phiên tòa cũng như tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[6] Về áp dụng hình phạt đối với bị cáo: Trên cơ sở đánh giá đầy đủ tính chất và mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội mà có thể áp dụng Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, xử phạt cải tạo không giam giữ cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo ý thức tuân theo pháp luật và phòng ngừa chung.

[7] Về khấu trừ thu nhập của bị cáo: Theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, người bị kết án bị khấu trừ một phần thu nhập từ 05% đến 20% để sung quỹ Nhà nước. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa cho thấy bị cáo làm nghề bảo vệ nhưng chủ sử dụng đã cho thôi việc, hiện là lao động tự do không có thu nhập ổn định nên miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[8] Về các vấn đề khác: Trong vụ án này K đã bị Cơ quan điều tra khởi tố về tội Cố ý gây thương tích nhưng do sức khỏe yếu nên Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã trưng cầu giám định sức khỏe đối với bị can. Căn cứ vào Kết luận giám định số 03/2019/TTBL ngày 07/01/2019 của Trung tâm Pháp y Hải phòng, Viện kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng đã ra quyết định tách vụ án, quyết định tạm đình chỉ vụ án và tạm đình chỉ vụ án đối với bị can K để chữa bệnh, khi sức khỏe bị can phục hồi sẽ xử lý sau là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 318; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015; Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo NXC 09 (chín) tháng Cải tạo không giam giữ về tội Gây rối trật tự công cộng; miễn việc khấu trừ thu nhập cho bị cáo và hủy bỏ biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú đối với bị cáo.

Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng giám sát, giáo dục. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Bị cáo phải thực hiện những nghĩa vụ quy định tại Luật Thi hành án hình sự.

Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số: 326/201/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Công an TP. Hải Phòng (PV27);
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hồng Bàng;
- Công an quận Hồng Bàng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng;
- UBND thị trấn A, huyện A, thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Lưu: HS, VT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Hữu Hùng